| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh P |
|---|---|

Bản án số: 18/2021/HS-PT
Ngày: 08 – 01 – 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Viết Hùng

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 550/2020/HSPT ngày 10/11/2020 đối với vụ án Nguyễn Thành T và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/2020/HSST ngày 25/ 8/2020 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Nguyễn Thành T**, sinh năm 1969 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 13/4B Gò Ô M, Khu phố 2, phường Phú T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Nghề ngH: Không; Trình độ học vấn: 02/12 (Đọc và viết không rành); Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1938 và bà Lê Thị T , sinh năm 1942; Có vợ đã ly hôn và có 02 (Hai) con (Con lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1991); Tiền án: Bản án số: 12/1992/HS.ST ngày 24/3/1992 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Thành T 09 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích" – Chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0029873/QĐ-XPHC ngày 23/7/2019 của Trưởng Công an phường Tân Phú, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt về hành vi "Đánh bạc"; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2019 đến ngày 07/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Tấn C làm nghề bán gà để giết thịt và có nuôi gà đá để chơi đá gà. Bị cáo thuê phần đất trống (Bị cáo có dựng tạm mái nhà để buôn bán) tại số

300/44 Nguyễn Văn L, phường Bình Thuận, Quận X của bà Nguyễn Thị Tuyết S để làm nơi buôn bán gà và phía sau nhà có bãi đất trống (Bà S không biết bị cáo tổ chức đá gà tại đây). Thời gian đầu bị cáo cùng một số bạn bè thích chơi đá gà cùng rủ nhau cuối tuần chơi đá gà giao lưu. Sau đó do chơi nhiều nên bị cáo tổ chức cho những người đá gà dưới hình thức đá gà ăn tiền. Thời gian tổ chức chơi đá gà các ngày thứ bảy, chủ nhật hàng tuần. Bị cáo bắt đầu tổ chức cho các con bạc đá gà từ đầu tháng 7/2019 cho đến ngày 04/8/2019. Các con bạc thường là người hàng xóm chung quanh khu vực bị cáo C ở, khi có gà sẽ liên hệ C và C sẽ tổ chức các trận đá gà, khi những người đá gà mang gà đến thì C sẽ cân gà, quy định tỷ lệ thắng thua, số tiền cá cược. Địa điểm tổ chức đá gà tại bãi đất trống phía sau nhà số 300/44 Nguyễn Văn L, phường Bình T, Quận X. C trực tiếp đứng ra làm trọng tài, cân gà và lấy tiền xâu 10%/số tiền cá cược đối với chủ gà đá trực tiếp, đồng thời C còn cho các con bạc đá vòng bên ngoài lấy tiền xâu bên thắng cược là 5% tiền đặt cược. Bị cáo không thu tiền trước, khi kết thúc mỗi trận đấu thì C sẽ lấy tiền của những người thua đưa cho người thắng sau khi đã trừ tiền xâu.

Các bị cáo đều khai nhận bị cáo Bùi Tấn C là trọng tài; những người tham gia đá gà gồm: Hồ Vĩnh P, Hồ Kỳ H, Nguyễn Văn H1, Dương Minh U, Nguyễn Hữu Trọng K, Nguyễn T H, Hoàng Anh D, Mang Việt H, Trần Minh T, Nguyễn Vũ L, Trịnh Hiền L1, Nguyễn Thành T.

Ngày 04/8/2019, bị cáo C đã tổ chức được 05 trận đá gà, cụ thể:

+ Từ trận 01 đến trận 04: Đá độ gà do C làm trọng tài cho những người đánh bạc và hưởng tiền xâu là 600.000 đồng, không xác định được số lượng người đánh bạc và số tiền đánh bạc.

+ Trận 5: Đá độ gà 8.000.000 đồng giữa bên cánh gà điều màu đỏ (Gà của C) và bên cánh gà điều màu xanh (Gà của Nguyễn T H), C làm trọng tài và chưa hưởng tiền xâu, nếu thắng thì C sẽ hưởng tiền xâu là 400.000 đồng.

Đối với trận 5 được C tổ chức như sau: Đầu giờ chiều ngày 04/8/2019, H và các bạn của H đến chỗ C bán gà để hỏi C chơi đá gà ăn tiền, C đồng ý. Vì gà điều xanh của H có cân nặng lớn hơn gà điều đỏ của C nên C quy định gà điều xanh chấp gà điều đỏ đá ăn tám, tức nếu bên gà điều xanh thắng thì bên gà điều đỏ chỉ pH trả 80% số tiền cược là 3.200.000 đồng còn nếu gà điều đỏ thắng thì bên gà điều xanh pH trả đủ số tiền cược là 4.000.000 đồng. Gà bên nào bên đó bọc cựa, tiền không lấy trước mà sau khi kết thúc trận gà phân thắng thua thì sẽ lấy tiền.

Bên cánh gà điều đỏ có các con bạc cùng hùn chung tiền để bắt độ gồm: Hồ Vĩnh P hùn 1.000.000 đồng, Hồ Kỳ H hùn 500.000 đồng, Nguyễn Văn H1 hùn 500.000 đồng, Dương Minh U hùn 400.000 đồng, Nguyễn Hữu Trọng K hùn 500.000 đồng số tiền còn lại là 1.100.000 đồng do C bỏ ra thêm cho đủ để tham gia bắt độ với bên gà điều xanh.

Bên cánh gà điều xanh có các con bạc cùng hùn chung tiền để bắt độ gồm: Nguyễn T H hùn 250.000 đồng, Hoàng Anh D (băng cựa cho gà của H) hùn

1.000.000 đồng, Mang Việt H hùn 1.000.000 đồng, Trần Minh T hùn 500.000 đồng, Nguyễn Vũ L hùn 250.000 đồng, Trịnh Hiền L1 hùn 500.000 đồng, Nguyễn Thành T hùn 500.000 đồng.

Ngoài ra, còn có Phạm Thái T, Lê T A tham gia bắt độ trực tiếp với nhau (không thông qua C) với số tiền 300.000 đồng, trong đó Phạm Thái Thọ bắt gà điều đỏ, còn Lê T Anh bắt gà điều xanh.

Sau khi hai cánh gà góp đủ tiền chuẩn bị thả gà ra đá thì bị Công an vào bắt quả tang và đưa về trụ sở làm việc.

Khi bị bắt Cơ quan công an có thu giữ trong người của bị cáo C số tiền 3.000.000 đồng là tiền C sử dụng để tham gia đánh bạc, trong đó 600.000 đồng là số tiền C thu lợi từ việc tổ chức các trận đá gà trong ngày 04/8/2019; 01 (Một) con gà điều màu đỏ cân nặng 2.48kg; 01 (Một) điện thoại di động Nokia 216 màu đen đã qua sử dụng số IMEI 1: 357291089585420, số IMEI 2: 357291089585438; 01 (Một) cặp cựa gà bằng sắt dài 06 cm; 01 (Một) cân đồng hồ loại 5kg hiệu Nhơn Hòa màu xanh; 01 (Một) cuộn băng keo lụa màu trắng kích thước 2m x 1,25cm;

Bị cáo Hồ Kỳ H khai nhận: Bị cáo ở trọ gần chỗ bị cáo C bán gà (Cách khoảng 100m). Ngày bị bắt, bị cáo mới đi làm phục vụ nhà hàng về, thấy có người ở chỗ nhà C chơi đá gà nên ghé vào tham gia. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 4.000.000 đồng, trong đó có 1.000.000 đồng dùng để tham gia đá gà và 3.000.000 đồng dùng để sinh hoạt cá nhân.

Bị cáo Hồ Vĩnh P khai nhận: Bị cáo ở trọ gần chỗ bị cáo C bán gà (Cách khoảng 100m). Ngày bị bắt, bị cáo mới đi làm phục vụ nhà hàng về, thấy có người ở chỗ nhà C chơi đá gà nên ghé vào tham gia. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 5.000.000 đồng; trong đó có 2.000.000 đồng dùng để tham gia đá gà và 3.000.000 đồng dùng để sinh hoạt cá nhân. Đối với 2.000.000 đồng dùng để tham gia đá gà thì sử dụng 1.000.000 đồng để tham gia bắt độ vào trận gà bị bắt quả tang còn 1.000.000 đồng còn lại thì sử dụng để bắt độ các trận gà khác nếu có.

Bị cáo Dương Minh U khai nhận: Bị cáo cùng làm phục vụ nhà hàng với P và H. Ngày bị bắt, bị cáo mới tan ca và theo P, H về nhà P, H chơi, khi thấy P và H sang chỗ C chơi đá gà nên đi theo và tham gia. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 2.000.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng dùng để tham gia đá gà và 1.600.000 đồng dùng để sinh hoạt cá nhân.

Bị cáo Nguyễn Hữu Trọng K khai nhận: Nhà bị cáo ở cách chỗ C khoảng 1km, trước đây bạn bị cáo có dẫn bị cáo đến chơi đá gà với C nên biết C có tổ chức đá gà. Ngày bị bắt, bị cáo mới đi nhậu về và đi sang nhà C xem có chơi đá gà không để ghé vào tham gia. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 2.000.000 đồng và 01 (Một) cặp cựa gà bằng sắt dài 06 cm (Dự tính sẽ sử dụng trong các trận đá gà). Bị cáo sử dụng 500.000 đồng để đặt cược vào trận gà bị bắt quả tang, còn 1.500.000 đồng còn lại dự định sử dụng để bắt độ vào các trận gà khác nếu có.

Bị cáo Nguyễn T H khai nhận: Bị cáo ở trọ gần chỗ bị cáo C bán gà (Cách khoảng 6 căn nhà), nên biết C có tổ chức đá gà. Ngày bị bắt, bị cáo cùng với các bạn (Bị cáo H, D, H1, L) tổ chức ăn uống vì là ngày chủ nhật, khi thấy có người ở chỗ nhà C chơi đá gà nên ghé sang tham gia chơi. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ 01 (Một) con gà điều màu xanh cân nặng 2,580 kg (gà của H sử dụng để tham gia đá gà tại trận gà bị bắt quả tang vào ngày 04/8/2019); 01 (Một) cặp cựa gà bằng sắt dài 06 cm chuẩn bị để phục vụ việc đá gà. Bị cáo mượn của bị cáo L 250.000 đồng để hùn chung anh em đá gà ăn tiền.

Bị cáo Hoàng Anh D khai nhận: Bị cáo ở trọ gần chỗ bị cáo C bán gà (Cách khoảng 6 căn nhà), sát phòng trọ của H, nên biết C có tổ chức đá gà. Ngày bị bắt, bị cáo sang phòng H ăn uống và khi thấy có người ở chỗ nhà C chơi đá gà nên ghé sang tham gia chơi. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 1.000.000 đồng là số tiền sử dụng để tham gia đá gà và bắt độ vào trận gà bị bắt quả tang.

Bị cáo Trịnh Hiền L1 khai nhận: Bị cáo mới đi làm về thì bị cáo C rủ sang nhậu, khi đang nhậu thì thấy anh em rủ nhau chơi đá gà cho vui. C tổ chức đá gà. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 7.500.000 đồng, trong đó có 2.500.000 đồng dùng để tham gia đá gà (500.000 đồng dùng để bắt độ vào trận gà bị bắt quả tang, còn 2.000.000 đồng còn lại sử dụng để bắt độ các trận gà khác nếu có) và 5.000.000 đồng dùng để sinh hoạt cá nhân.

Bị cáo Mang Việt H khai nhận: Bị cáo đến phòng trọ của H chơi ngày chủ nhật ăn uống và khi thấy có người ở chỗ nhà C chơi đá gà nên ghé sang tham gia chơi. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 2.000.000 đồng, trong đó có 1.000.000 đồng sử dụng để tham gia đá gà và 1.000.000 đồng còn lại dùng để sinh hoạt cá nhân.

Bị cáo Trần Minh T khai nhận: Bị cáo đến nhà bạn bị cáo gần nhà C chơi và khi thấy có người ở chỗ nhà C chơi đá gà nên ghé sang tham gia chơi. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 500.000 đồng dùng để tham gia đá gà trận gà bị bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận: Bị cáo đã từng được người quen dẫn đến nhà C chơi đá gà, lúc đó chỉ chơi vui, không ăn tiền. Ngày bị bắt, bị cáo đi từ nhà sang chợ Phú Mỹ mua tã vệ sinh cho ba bị cáo, khi đi ngang nhà C thấy có người ở chỗ nhà C chơi đá gà nên ghé sang tham gia chơi. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 7.000.000 đồng, trong đó có 1.000.000 đồng dùng để tham gia đá gà (500.000 đồng T sử dụng để bắt độ vào trận gà bị bắt quả tang còn 500.000 đồng còn lại sử dụng để bắt độ các trận gà khác) và 6.000.000 đồng dùng để sinh hoạt cá nhân.

Bị cáo Nguyễn Vũ L khai nhận: Bị cáo trọ cách nhà bị cáo C vài mét, trưa hôm đó bị cáo đi làm về và khi thấy có người ở chỗ nhà C chơi đá gà nên ghé sang tham gia chơi. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 500.000 đồng, trong đó có 250.000 đồng dùng để tham gia bắt độ vào trận gà bị

bắt quả tang và 250.000 đồng cho Nguyễn T H mượn để tham gia bắt độ vào trận gà bị bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Văn H1 khai nhận: Ngày bị bắt, bị cáo đến nhà của người đồng ngH làm chung trong hẻm 300 đường Nguyễn Văn L thì thấy bãi đất trống sau địa chỉ 300/44 có chơi đá gà nên đến tham gia chơi. Và khi bị bắt cơ quan công an có thu giữ trong người số tiền 500.000 đồng là tiền dùng để tham gia bắt độ vào trận gà bị bắt quả tang.

Ngoài những bị cáo trên thì có ông Phạm Thái Thọ và Lê T Anh đến xem đá gà và tự bắt độ với nhau không thông qua C, mỗi người 300.000 đồng, ông Thọ bắt còn gà điều đỏ, ông Anh bắt con gà điều xanh (Gà điều xanh chấp gà điều đỏ đá ăn tám, tức nếu bên gà điều xanh thắng thì bên gà điều đỏ chỉ pH trả 80% số tiền cược). Thu giữ của ông Phạm Thái Thọ: 01 (Một) điện thoại di động iphone 6 Plus màu hồng có số thuê bao: 0915582036 sử dụng để liên lạc cá nhân và tiền Việt Nam 8.500.000 đồng (Trong đó 300.000 đồng để tham gia bắt độ vào trận gà bị bắt quả tang và 8.200.000 đồng còn lại Thọ dùng để sinh hoạt cá nhân). Thu giữ của ông Lê T Anh: 01 (Một) điện thoại di động Huawei màu bạc, số IMEI 1: 860906032932888; số IMEI 2: 860906032956895 sử dụng để liên lạc cá nhân và số tiền Việt Nam 90.000 đồng dùng để tham gia đá gà.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/2020/HSST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2019 đến ngày 07/8/2019.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo Bùi Tấn C về tội "Tổ chức đánh bạc", "Đánh bạc"; Các bị cáo Trịnh Hiền L1, Dương Minh U, Nguyễn T H, Nguyễn Vũ L, Hồ Kỳ H, Hồ Vĩnh P, Mang Việt H, Trần Minh T, Hoàng Anh D, Nguyễn Hữu Trọng K, Nguyễn Văn H1 về tội "Đánh bạc", xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thành T làm đơn kháng cáo với nội dung xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa xét xử P thẩm, bị cáo đã thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử chỉ đề nghị Hội đồng xét xử P thẩm xem xét xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đồng thời nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thành T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt xin hưởng án treo của bị cáo, bị cáo Nguyễn Thành T từng bị xét xử tại bản án

số 12/1992/HS.ST ngày 24/3/1992 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Thành T 09 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích" – Chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự và tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0029873/QĐ-XPHC ngày 23/7/2019 của Trưởng Công an phường Tân Phú, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt về hành vi "Đánh bạc". Bản thân bị cáo ngày 23/7/2019 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" mà đến ngày 04/8/2019 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trong vụ án này cho thấy ý thức không chấp hành pháp luật của bị cáo, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xét xử 06 tháng tù đối với bị cáo là đã xem xét, khoan hồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm; các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần pH tranh luận đối đáp thêm. Lời sau cùng các bị cáo xin được xem xét giảm hình phạt và hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận X, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận X, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự P thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/8/2019, bị cáo C đã tổ chức được 05 trận đá gà, cụ thể: trận 01 đến trận 04: Đá độ gà do C làm trọng tài cho những người đánh bạc và hưởng tiền xâu là 600.000 đồng, không xác định được số lượng người đánh bạc và số tiền đánh bạc. Riêng trận 5: Đá độ gà 8.000.000 đồng giữa bên cánh gà điều màu đỏ (Gà của C) và bên cánh gà điều màu xanh (Gà của Nguyễn T H), C làm trọng, cụ thể:

Bên cánh gà điều đỏ có các con bạc cùng hùn chung tiền để bắt độ gồm: Hồ Vĩnh P hùn 1.000.000 đồng, Hồ Kỳ H hùn 500.000 đồng, Nguyễn Văn H1 hùn 500.000 đồng, Dương Minh U hùn 400.000 đồng, Nguyễn Hữu Trọng K hùn

500.000 đồng số tiền còn lại là 1.100.000 đồng do C bỏ ra thêm cho đủ để tham gia bắt độ với bên gà điều xanh.

Bên cánh gà điều xanh có các con bạc cùng hùn chung tiền để bắt độ gồm: Nguyễn T H hùn 250.000 đồng, Hoàng Anh D (băng cựa cho gà của H) hùn 1.000.000 đồng, Mang Việt H hùn 1.000.000 đồng, Trần Minh T hùn 500.000 đồng, Nguyễn Vũ L hùn 250.000 đồng, Trịnh Hiền L1 hùn 500.000 đồng, Nguyễn Thành T hùn 500.000 đồng. Sau khi hai cánh gà góp đủ tiền chuẩn bị thả gà ra đá thì bị Công an vào bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Thành T đã bị Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử cấp P thẩm nhận định như sau: Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ cũng như hành vi, hậu quả và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mặc dù, tại phiên tòa P thẩm bị cáo Nguyễn Thành T trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân đang pH chăm sóc cha già bệnh tật và nuôi con. Tuy nhiên, bị cáo có đặc điểm nhân thân cụ thể: tại bản án số 12/1992/HS.ST ngày 24/3/1992 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Thành T 09 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích" – Chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự và tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0029873/QĐ-XPHC ngày 23/7/2019 của Trưởng Công an phường Tân Phú, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt về hành vi "Đánh bạc". Mặt khác, xét thấy ngày 23/7/2019 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" đến ngày 04/8/2019 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trong vụ án này cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Ngoài ra, tại phiên tòa P thẩm bị cáo cũng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đã khoan hồng đối với bị cáo, nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo pH chịu án phí hình sự P thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành T** 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2019 đến ngày 07/8/2019.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc: Bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự P thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án P thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận X; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận X; (1)
- TAND Quận X; (2)
- Công an Quận X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hà**